

PHÁP LUẬT VỀ NGHĨA VỤ THUẾ CỦA HỘ KINH DOANH: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

● ĐỒNG HỮU PHÚ

Trường Đại học Tài chính - Marketing

TÓM TẮT:

Bài nghiên cứu tập trung phân tích hệ thống pháp luật về nghĩa vụ thuế của hộ kinh doanh. Đánh giá thực tiễn tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024-2025 cho thấy, dù nguồn thu tăng trưởng ấn tượng 213% nhờ ứng dụng eTax Mobile, công tác quản lý vẫn đối mặt với thách thức từ nợ đọng thuế, lỗ hổng của phương pháp thuế khoán và khó khăn trong kiểm soát thương mại điện tử. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất lộ trình chuyển đổi từ thuế khoán sang tự kê khai vào năm 2026, bổ sung cơ chế giảm trừ gia cảnh để đảm bảo công bằng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý rủi ro.

Từ khóa: hộ kinh doanh, nghĩa vụ thuế, quản lý thuế, chuyển đổi số.

1. Đặt vấn đề

Trong hệ thống tài chính công, thuế từ hộ kinh doanh đóng vai trò then chốt đối với ngân sách và an sinh xã hội, tuy nhiên việc quản lý đối tượng này vẫn là thách thức lớn do số lượng lớn và trình độ quản trị hạn chế. Tại Thành phố Hồ Chí Minh - trung tâm kinh tế đóng góp 27% ngân sách quốc gia - áp lực cải cách càng trở nên cấp bách khi thành phố đang quản lý khoảng 349.255 hộ và cá nhân kinh doanh tính đến cuối năm 2024 (Trần Minh, 2025). Dù số thu từ khu vực này trong nửa đầu năm 2025 tăng vọt 213% đạt hơn 5.477 tỷ đồng (Quang Huy, 2025), thực trạng nợ đọng thuế vẫn là “khoảng trống” lớn khi chạm mốc 76.410 tỷ đồng tính đến tháng 6/2025 (Mai Anh, 2025). Trước sự bùng nổ

của kinh tế số và lộ trình xóa bỏ thuế khoán theo Nghị quyết 68-NQ/TW, bài viết tập trung đánh giá trực diện những bất cập về cách tính thuế và chính sách miễn giảm. Từ đó, tác giả đề xuất các giải pháp hoàn thiện khung pháp lý nhằm tối ưu hóa nguồn thu và hỗ trợ khu vực kinh tế hộ gia đình phát triển bền vững.

2. Cơ sở lý luận về pháp luật nghĩa vụ thuế của hộ kinh doanh

2.1. Khái niệm và nhận diện đặc điểm pháp lý của hộ kinh doanh

Trong cấu trúc kinh tế Việt Nam, hộ kinh doanh là thực thể năng động, đóng vai trò “mạch máu” lưu thông hàng hóa tại các địa phương. Về mặt định danh, hộ kinh doanh do một cá nhân hoặc các thành

viên hộ gia đình thành lập và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình. Đặc điểm pháp lý cốt lõi của hộ kinh doanh là không có tư cách pháp nhân, dẫn đến việc tài sản kinh doanh và tài sản dân sự của chủ hộ không có sự tách biệt về mặt pháp lý. Do đó, chủ hộ phải chịu trách nhiệm vô hạn đối với các nghĩa vụ tài chính, bao gồm cả nghĩa vụ nộp thuế (Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, 2015). Bên cạnh đó, việc được phép hoạt động tại nhiều địa điểm và bãi bỏ giới hạn số lượng lao động đã giúp hộ kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ, dần tiệm cận mô hình doanh nghiệp nhỏ và vừa (Đỗ Tiến Thịnh, 2018).

2.2. Bản chất và nội dung pháp luật về nghĩa vụ thuế của hộ kinh doanh

Về bản chất, pháp luật thuế đối với hộ kinh doanh điều chỉnh việc phân chia lợi nhuận giữa cá nhân/hộ gia đình và ngân sách Nhà nước. Theo nghiên cứu của tác giả Phan Phương Nam, nghĩa vụ này vừa mang tính cưỡng bách, vừa phải tuân thủ nguyên tắc công bằng (Phan Phương Nam, 2007) nhằm đảm bảo đóng góp tương xứng với thu nhập thực tế. Nội dung cốt lõi bao gồm thuế Giá trị gia tăng (GTGT) đánh trên giá trị tăng thêm và thuế Thu nhập cá nhân (TNCN) đánh trên lợi nhuận sau chi phí. Tuy nhiên, việc chưa áp dụng cơ chế giảm trừ gia cảnh toàn diện cho hộ kinh doanh như đối với người làm công ăn lương hiện là “điểm nghẽn” gây tranh luận về tính công bằng. Ngoài ra, tùy loại hình sản phẩm, hộ kinh doanh còn phải nộp lệ phí môn bài, thuế bảo vệ môi trường hoặc thuế tiêu thụ đặc biệt.

2.3. Các phương pháp xác định nghĩa vụ thuế trong bối cảnh hiện đại

Về phương thức thực thi, pháp luật hiện hành phân chia hộ kinh doanh thành hai nhóm với cách tính thuế riêng biệt. Nhóm quy mô lớn áp dụng phương pháp kê khai dựa trên sổ sách và hóa đơn điện tử, giúp cơ quan thuế theo dõi dòng tiền thực tế và hạn chế gian lận tài chính. Ngược lại, nhóm nhỏ lẻ áp dụng phương pháp thuế khoán với mức thu ấn định theo ngành nghề và địa bàn. Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế số, phương pháp khoán bộc lộ

nhều kẽ hở khi các hộ thường kê khai doanh thu thấp hơn thực tế để “né” thuế (Trịnh Đức Chiêu, 2019). Do đó, xu hướng pháp lý đang dịch chuyển mạnh mẽ sang việc xóa bỏ dần thuế khoán, hướng tới hệ thống tự kê khai hoàn toàn để đảm bảo tính minh bạch và công bằng.

2.4. Mối quan hệ giữa pháp luật thuế và sự vận động của kinh tế số

Trong kỷ nguyên số, nghĩa vụ thuế của hộ kinh doanh không còn bó hẹp trong thủ tục giấy tờ truyền thống mà gắn liền với sự tích hợp công nghệ trong quản lý hành chính. Việc bắt buộc sử dụng hóa đơn điện tử và hóa đơn khởi tạo từ máy tính tiền giúp minh bạch hóa doanh thu, đồng thời bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thông qua hệ thống dữ liệu quốc gia (Sông Trà, 2025). Bên cạnh đó, sự bùng nổ của thương mại điện tử và mạng xã hội đòi hỏi khung lý luận mới về “địa điểm kinh doanh ảo” và “doanh thu số”. Theo nguyên tắc “có thu nhập phải nộp thuế”, mọi nguồn thu từ không gian mạng đều phải chịu thuế, yêu cầu pháp luật cần có quy định liên thông để các sàn thương mại điện tử cung cấp thông tin đối soát, đảm bảo hộ kinh doanh thực hiện nghĩa vụ đầy đủ và kịp thời.

2.5. Các nguyên tắc nền tảng điều chỉnh nghĩa vụ thuế hộ kinh doanh

Để một chính sách thuế đối với hộ kinh doanh đạt hiệu quả, cần dựa trên các nguyên tắc cốt lõi của luật học tài chính. *Trước hết là* nguyên tắc công bằng ngang và dọc, yêu cầu các hộ cùng mức doanh thu nộp thuế như nhau và hộ có lợi nhuận cao hơn phải đóng góp lớn hơn. *Thứ hai là* nguyên tắc đơn giản và hiệu quả, nhằm giảm chi phí tuân thủ cho người dân và chi phí quản lý cho Nhà nước trong bối cảnh trình độ quản trị của chủ hộ còn hạn chế. *Cuối cùng là* nguyên tắc khuyến khích chuyển đổi thông qua các “ưu đãi” khi hộ kinh doanh nâng cấp lên mô hình doanh nghiệp, tránh tâm lý sợ thuế cao làm kìm hãm quy mô.

Tổng thể, khung lý luận về nghĩa vụ thuế của hộ kinh doanh là sự đan xen giữa tính cưỡng chế và hỗ trợ, giữa quản lý truyền thống và quản trị số. Việc

hoàn thiện nền tảng này không chỉ giúp tăng thu ngân sách mà còn hướng tới xây dựng một thị trường kinh doanh văn minh, nơi mọi thực thể đều bình đẳng thực hiện nghĩa vụ quốc gia.

3. Thực tiễn áp dụng pháp luật thuế tại Thành phố Hồ Chí Minh

3.1. Thành tựu trong công tác hiện đại hóa và tăng trưởng nguồn thu

Thành phố Hồ Chí Minh là địa bàn trọng điểm phản ánh rõ rệt các biến động pháp luật thuế đối với hộ kinh doanh, hiện đang quản lý hơn 349.255 hộ và cá nhân kinh doanh tính đến nửa đầu năm 2025. Dưới sự chỉ đạo của Cục Thuế và UBND Thành phố, số thu từ khu vực này đạt mức kỷ lục hơn 5.477 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm 2025, tăng 213% so với cùng kỳ năm 2024 nhờ triển khai đồng bộ hóa đơn điện tử và thắt chặt quản lý kinh tế số. Bên cạnh kết quả tài chính, quy trình hành chính cũng có bước tiến đột phá thông qua cơ chế liên thông điện tử, rút ngắn thời gian cấp đăng ký kinh doanh gần mã số thuế từ 10 ngày xuống còn tối đa 3 ngày làm việc. Đặc biệt, ứng dụng eTax Mobile đã tạo ra cuộc "cách mạng" trong giao tiếp hành chính, cho phép chủ hộ tra cứu nghĩa vụ và nộp thuế trực tuyến, giúp cắt giảm chi phí tuân thủ và loại bỏ rào cản địa lý.

3.2. Những điểm nghẽn và thách thức trong kiểm soát nợ đọng

Đằng sau bức tranh tăng trưởng, thực tiễn tại Thành phố Hồ Chí Minh vẫn tồn tại những “mảng tối” pháp lý, đặc biệt là tình trạng nợ đọng thuế gia tăng về quy mô và tính chất phức tạp. Tính đến tháng 6/2025, tổng số tiền thuế nợ đọng trên địa bàn Thành phố đã lên tới 76.410 tỷ đồng (Xuân Thanh, 2025). Một phần lớn số nợ này thuộc về các hộ kinh doanh ngưng hoạt động nhưng chưa giải thể hoặc các hộ thời vụ “mất tích”, gây khó khăn cho việc thu hồi do cơ chế hậu kiểm đứt gãy và tài sản cá nhân của chủ hộ không đủ để thực hiện nghĩa vụ vô hạn. Bên cạnh đó, phương pháp thuế khoán vẫn là “kẻ hờ” cho hành vi trục lợi khi nhiều hộ kinh doanh tại các vị trí “đất vàng” như Quận 1, Quận 3 có

doanh thu thực tế hàng tỷ đồng nhưng mức thuế khoán vẫn ổn định nhiều năm do việc xác định doanh thu còn thủ công. Sự thiếu minh bạch này không chỉ gây thất thu ngân sách mà còn tạo ra sự bất công đối với cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa - những thực thể phải tuân thủ chế độ kế toán khắt khe và chịu mức thuế suất cao hơn.

3.3. Áp lực từ kinh tế số và sự bùng nổ thương mại điện tử

Thách thức từ làn sóng thương mại điện tử (TMĐT) đang gây áp lực lớn tại Thành phố Hồ Chí Minh, nơi tập trung hàng trăm nghìn cá nhân kinh doanh trên các nền tảng như TikTok Shop, Shopee và mạng xã hội (Sông Trà, 2025). Việc quản lý dòng tiền của các “hộ kinh doanh ảo” này vẫn rất hóc búa do người nộp thuế thường xuyên sử dụng nhiều tài khoản cá nhân hoặc ví điện tử không chính thống để xóa dấu vết doanh thu. Bên cạnh đó, việc triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền tại các nhà hàng, quán ăn gặp phải sự phản kháng âm thầm vì chủ hộ lo ngại mất lợi thế cạnh tranh và đối mặt với thuế TNCN lũy tiến cao. Hệ quả là tỷ lệ xuất hóa đơn thực tế vẫn thấp, buộc cơ quan thuế phải tăng cường kiểm tra đột xuất, gây tốn kém nhân lực và làm căng thẳng mối quan hệ với người dân.

3.4. Rào cản về tâm lý pháp luật và năng lực tuân thủ

Sự thành bại của pháp luật thuế tại địa phương phụ thuộc lớn vào nhận thức của chủ thể thực hiện. Tại thị trường năng động như Thành phố Hồ Chí Minh, trình độ các chủ hộ kinh doanh rất không đồng đều; trong khi các hộ trẻ chủ động dùng phần mềm kế toán, đại đa số hộ truyền thống tại chợ đầu mối vẫn giữ thói quen ghi chép sổ tay và “thỏa thuận” thuế với cán bộ quản lý. Sự thiếu hụt kiến thức pháp lý dẫn đến tình trạng nhiều hộ bị xử phạt nặng do chậm nộp tờ khai hoặc vi phạm về hóa đơn một cách vô ý. Nếu không có chương trình giáo dục thuế chuyên sâu và cá nhân hóa, khoảng cách giữa văn bản pháp luật và thực thi thực tế tại Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục bị kéo giãn trong tương lai.

4. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về nghĩa vụ thuế đối với hộ kinh doanh

4.1. Hoàn thiện khung pháp lý về thuế nội dung nhằm đảm bảo tính công bằng

Để đảm bảo tính công bằng và đồng bộ trong quy định về thuế nội dung đối với hộ kinh doanh, một trong những vấn đề cốt yếu cần giải quyết là xem xét điều chỉnh quy định về giảm trừ gia cảnh cho cá nhân kinh doanh. Thực tế hiện nay, trong khi cá nhân có thu nhập từ tiền lương được hưởng mức giảm trừ cho bản thân và người phụ thuộc, thì hộ kinh doanh vẫn bị đánh thuế trực tiếp trên doanh thu hoặc lợi nhuận mà chưa có sự khấu trừ tương ứng. Việc bổ sung cơ chế này sẽ giúp đảm bảo nguyên tắc đánh thuế dựa trên khả năng chịu thuế thực tế, giảm bớt gánh nặng tài chính cho các hộ quy mô nhỏ đang dùng thu nhập để nuôi sống gia đình. Bên cạnh đó, Nhà nước cần thực hiện chuẩn hóa ngưỡng doanh thu chịu thuế để phù hợp với biến động của chỉ số giá tiêu dùng (CPI), bởi mức 100 triệu đồng/năm hiện nay không còn sát với thực tế kinh tế - xã hội tại các đô thị lớn như Thành phố Hồ Chí Minh. Chính vì vậy, cần xây dựng một cơ chế điều chỉnh ngưỡng này linh hoạt theo từng giai đoạn hoặc khu vực, đồng thời thống nhất cách xác định doanh thu giữa các sắc thuế khác nhau để tránh tình trạng một hộ kinh doanh có nhiều con số doanh thu tính thuế trong cùng một kỳ, gây khó khăn cho cả người nộp thuế và cơ quan quản lý.

4.2. Chuyển đổi phương pháp quản lý: Từ thuế khoán sang tự kê khai

Lộ trình xóa bỏ dần thuế khoán để chuyển sang phương pháp kê khai là bước ngoặt quan trọng nhằm tăng tính minh bạch cho nền kinh tế theo định hướng tại Nghị quyết số 198/2025/QH15. Quá trình chuyển đổi cần phân loại theo quy mô và ngành nghề, trong đó các hộ kinh doanh dịch vụ, ăn uống và bán lẻ tại đô thị loại I phải tiên phong áp dụng kê khai gắn với hóa đơn điện tử. Để tránh gây tác động tiêu cực cho người dân, Chính phủ cần ban hành chính sách “ân hạn thuế”, ví dụ như miễn xử phạt các sai sót kế toán không cố ý trong 12-24 tháng đầu tiên. Đồng thời, việc đơn giản hóa chế độ kế toán thông qua các phần

mềm siêu đơn giản kết nối trực tiếp với cơ quan thuế là điều kiện tiên quyết. Sự hỗ trợ này không chỉ giảm chi phí thuế nhân sự kế toán cho chủ hộ mà còn giúp Nhà nước kiểm soát doanh thu trung thực và chính xác nhất.

4.3. Tăng cường quản lý thuế trong môi trường kinh tế số và thương mại điện tử

Trong bối cảnh TMĐT trở thành phương thức kinh doanh chủ đạo, việc hoàn thiện pháp luật quản lý thuế không gian mạng là yêu cầu cấp thiết. Giải pháp cốt lõi là xác lập trách nhiệm pháp lý của các sàn TMĐT và đơn vị vận chuyển trong việc cung cấp dữ liệu, đồng thời quy định các sàn phải khấu trừ thuế tại nguồn trước khi chi trả cho người bán. Cơ chế này đã chứng minh hiệu quả quốc tế trong việc ngăn chặn thất thu thuế xuyên biên giới. Song song đó, cần triển khai định danh tài khoản ngân hàng kinh doanh, buộc hộ kinh doanh đăng ký tài khoản chuyên dụng để tách bạch dòng tiền. Sự tách bạch này cho phép hệ thống quản lý rủi ro tự động đối soát với hóa đơn điện tử, từ đó đưa ra cảnh báo kiểm tra có trọng tâm khi phát hiện chênh lệch lớn giữa dòng tiền thực tế và doanh thu kê khai. Giải pháp này không chỉ nâng cao hiệu quả hành thu mà còn bảo vệ tính cạnh tranh công bằng cho các hộ kinh doanh tuân thủ pháp luật.

4.4. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý rủi ro

Một hướng đi đột phá là ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu lớn vào quản trị thuế tại các địa phương có số lượng hộ kinh doanh lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, nơi việc quản lý thủ công đã không còn hiệu quả. Giải pháp trọng tâm là xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia tập trung, tích hợp thông tin từ đăng ký kinh doanh, thuế, ngân hàng, quản lý thị trường và điện lực để AI thiết lập “bản đồ rủi ro thuế” cho từng khu vực. Thông qua phân tích các chỉ số như chi phí điện năng, nhân công và lưu lượng hóa đơn điện tử, hệ thống sẽ tự động xếp hạng mức độ tuân thủ của hộ kinh doanh. Điều này cho phép cơ quan thuế tối ưu hóa nguồn lực bằng cách tập trung thanh tra các đối tượng rủi ro cao, đồng thời áp dụng chính sách miễn kiểm

tra định kỳ cho các hộ tuân thủ tốt. Sự chuyển đổi từ phương thức “tiền kiểm” sang “hậu kiểm dựa trên rủi ro” sẽ giúp bộ máy vận hành tinh gọn, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng và giảm bớt phiền hà cho người nộp thuế.

4.5. Nâng cao năng lực tuân thủ thông qua giáo dục và tuyên truyền cá nhân hóa

Để pháp luật thuế thực sự đi vào đời sống, cần thay đổi căn bản cách tiếp cận từ ban hành văn bản sang chủ động hỗ trợ và đào tạo kỹ năng số cho chủ hộ kinh doanh. Nhà nước nên xây dựng các chương trình đào tạo chuyên sâu và thành lập các trung tâm hỗ trợ thuế lưu động tại các chợ đầu mối, tuyến phố kinh doanh để hướng dẫn trực tiếp việc sử dụng hóa đơn điện tử và ứng dụng eTax Mobile.

Song song đó, việc xây dựng cơ chế khen thưởng, công khai danh sách hộ kinh doanh tiêu biểu và ưu tiên giải quyết thủ tục hành chính sẽ tạo động lực tinh thần mạnh mẽ cho người nộp thuế. Khi người dân nhận thấy đóng góp của mình trực tiếp cải thiện hạ tầng và dịch vụ công tại địa phương, tâm lý “né thuế” sẽ dần được thay thế bằng văn hóa tự nguyện tuân thủ. Chỉ khi có sự đồng thuận và tin tưởng từ phía người dân, các giải pháp pháp luật mới đạt được hiệu quả bền vững và thực chất.

5. Kết luận

Nghiên cứu về pháp luật nghĩa vụ thuế đối với hộ kinh doanh tại Thành phố Hồ Chí Minh khẳng định tầm quan trọng của khu vực này trong việc đảm bảo an sinh xã hội và đóng góp ngân sách, đồng thời phơi bày những thách thức hệ thống trước làn sóng chuyển đổi số. Về mặt lý luận, hộ kinh doanh là thực thể đặc thù nằm giữa cá nhân và doanh nghiệp, nhưng việc thiếu quy định về tách bạch tài sản và cơ chế giảm trừ gia cảnh đang là “nút thắt” cản trở tính công bằng, đòi hỏi việc hoàn thiện pháp lý phải dựa trên nguyên tắc nuôi dưỡng nguồn thu và khả năng chịu thuế thực tế. Thực tiễn tại Thành phố Hồ Chí Minh đã chứng minh sức mạnh của công nghệ qua sự tăng trưởng số thu đột biến trong nửa đầu năm 2025 nhờ hóa đơn điện tử, song con số nợ đọng 76.410 tỷ đồng cũng cảnh báo những lỗ hổng trong hậu kiểm và sự thiếu đồng bộ dữ liệu giữa các ngành.

Lộ trình chuyển đổi từ thuế khoán sang kê khai từ năm 2026 là bước đi tất yếu để tiệm cận chuẩn mực quốc tế, nhưng sự thành công phụ thuộc lớn vào các cơ chế hỗ trợ, đơn giản hóa sổ sách và vai trò dẫn dắt của Nhà nước. Đặc biệt, sự bùng nổ của kinh tế số đòi hỏi tư duy quản lý mới với chìa khóa là kết nối dữ liệu liên thông giữa sàn thương mại điện tử, ngân hàng và cơ quan thuế ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Mai Anh (2025), Nợ thuế hơn 200.000 đồng có bị tạm hoãn xuất cảnh?, Tạp chí điện tử Đầu tư tài chính. Truy cập tại: https://vietnamfinance.vn/no-thue-hon-200000-dong-co-bi-tam-hoan-xuat-canhd130844.html#google_vignette

Trịnh Đức Chiêu (2019), Thực trạng hoạt động của HKD ở Việt Nam, Tạp chí Tài chính. Truy cập tại: <https://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/thuc-trang-hoat-dong-cua-ho-kinh-doanh-o-viet-nam-302038.html>

Quang Huy (2025), Thu từ hộ kinh doanh tăng vọt 213%, Báo điện tử pháp luật thành phố Hồ Chí Minh. Truy cập tại: <https://plo.vn/thu-tu-ho-kinh-doanh-tang-vot-213-post861159.html>

Trần Minh (2025), 235.000 chủ hộ kinh doanh cá thể tại TP. Hồ Chí Minh tham gia BHXH bắt buộc từ tháng 7-2025, Báo điện tử Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh. Truy cập tại: <https://plo.vn/235000-chu-ho-kinh-doanh-ca-the-tai-tphcm-tham-gia-bhxh-bat-buoc-tu-thang-7-2025-post829516.html>

Phan Phương Nam (2007), Nguyên tắc công bằng trong pháp luật thuế TNCN. Luận văn Thạc sỹ, Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh.

Xuân Thanh (2025). Tình hình hoạt động của hộ kinh doanh ở nước ta hiện nay, Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội. Truy cập tại: <https://vids.mpi.gov.vn/kinh-te-xa-hoi/tinh-hinh-hoat-dong-cua-ho-kinh-doanh-o-nuoc-ta-hien-nay-11682.html>

Đỗ Tiến Thịnh (2018), Một số giải pháp đổi mới công tác đăng ký kinh doanh đối với Hộ kinh doanh. Cổng thông tin Quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp. Truy cập tại: <https://dangkykinhdoanh.gov.vn/vn/tin-tuc/611/4628/mot-so-giai-phap-doi-moi-cong-tac-dang-ky-kinh-doanh-doi-voi-ho-kinh-doanh.aspx>

Sông Trà (2025), Kinh nghiệm quốc tế về quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, Báo Nhân Dân truy cập tại: <https://nhandan.vn/kinh-nghiem-quoc-te-ve-quan-ly-thue-doi-voi-ho-kinh-doanh-post915007.html>

Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (2015), Giáo trình Luật thuế, NXB Hồng Đức.

Ngày nhận bài: 10/01/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 26/01/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 10/02/2026

LEGAL FRAMEWORK FOR TAX OBLIGATIONS OF HOUSEHOLD BUSINESSES: CURRENT PRACTICES AND POLICY IMPLICATIONS IN HO CHI MINH CITY

● DONG HUU PHU

University of Finance - Marketing

ABSTRACT:

This study analyzes the legal framework governing tax obligations for household businesses, with a practical assessment conducted in Ho Chi Minh City during the 2024–2025 period. The findings indicate a notable 213% increase in revenue associated with the implementation of the eTax Mobile system, reflecting improvements in tax administration efficiency. However, persistent challenges remain, including tax arrears, regulatory loopholes inherent in the lump-sum tax regime, and difficulties in monitoring e-commerce activities. Through a doctrinal and empirical approach, the study highlights structural limitations within the current system and examines emerging trends in tax compliance and enforcement. The analysis provides a comprehensive overview of the evolving landscape of household business taxation in Vietnam.

Keywords: household business, tax obligation, tax administration, digital transformation